

Bản án số: 531/2018/HS-PT

Ngày: 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Huỳnh Văn Trục

2/ Bà Lê Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 491/2018/TLPT-HS, ngày 31/10/2018 đối với bị cáo Lưu Thoại T do có kháng cáo của bị cáo Lưu Thoại T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Thoại T (Tên gọi khác: không có); giới tính: Nam; sinh ngày 15/11/1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 1340/15 đường 3/2, Phường Q, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Thoại H (đã chết) và bà Lê Ngọc C; bị cáo sống chung như vợ chồng với Lê Thị L - sinh năm: 1979 và có 04 con là Lưu Anh T - sinh năm: 2006, Lưu Anh T2 - sinh năm: 2007; Lưu Anh C - sinh năm: 2009 và Lưu Thoại T2 - sinh năm: 2013; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án số 326/STHS ngày 28/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến ngày 08/3/2018 được trả tự do, ngày 12/3/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:

1/ Lưu Chí T; sinh ngày 21/12/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 1340/15 đường 3/2, Phường R, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Thoại H (chết) và bà Lê Ngọc C, có vợ và hai con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến ngày 08/3/2018 trả tự do, ngày 12/3/2017 áp dụng thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt)

2/ Trần Lệ L; sinh ngày 18/8/1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 322/16 đường PM, Phường W, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 341/81H đường QLL, Phường K, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Diệu C (chết) và bà Trần L, có chồng và một con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến ngày 08/3/2018 trả tự do, ngày 12/3/2017 áp dụng thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Vắng mặt)

- Trong vụ án còn có người có quyền lợi, N vụ liên quan Nguyễn Thanh B, Võ Thanh H, Nguyễn Thanh TH đều không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, Công an Phường R, Quận X tiếp nhận tố giác của Trần Thị Thanh TH1, sinh năm: 1992, địa chỉ: Ấp 1, Xã KC, Huyện PL, Tỉnh Sóc Trăng về việc xảy ra mâu thuẫn với chồng là Lưu Chí T trong việc giành quyền nuôi con dẫn đến sự việc gây gỗ tại nhà số 1340/15 Đường 3/2, Phường R, Quận X. Sau khi nhận được trình báo, Công an Phường R, Quận X tiến hành mời những người liên quan về trụ sở giải quyết. Lưu Thoại T, Lưu Chí Thành, là anh của A, đề nghị Công an Phường R, Quận X đề gia đình đưa mẹ con bà TH1 về quê ở huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng nhưng Công an Phường R, Quận X không đồng ý. A, T và Thành bỏ đi về nhà. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, A cùng T, Lê Ngọc Châu, là mẹ của A, Trần Lệ L, là chị kết N với A cùng đi trên xe ô tô Toyota hiệu Innova biển số 51G - 347.36 và Thành đi xe ôm đến Công an Phường R, Quận X. Tại đây A, T, L tiếp tục yêu cầu Công an phường đề gia đình đưa mẹ con bà TH1 về quê nhưng lực lượng Công an trực tại Công an Phường R, Quận X do đại úy Đỗ Trọng N - Phó Trưởng Công an Phường R trực chỉ huy, đại úy Nguyễn Thanh B, thượng úy Nguyễn Thanh TH, bảo vệ dân phố Võ Thanh H không đồng ý và vận động gia đình chờ giải quyết. Lúc này, T định xông vào trụ sở Công an phường thì đại úy Nguyễn Thanh B, thượng úy Nguyễn Thanh TH và ông Hải can ngăn lại. Sau đó, T lấy ghế gỗ ở

phía cửa trụ sở Công an Phường R để đánh vào lực lượng Công an phường nhưng được can ngăn. Thấy vậy, A la lối và lấy cây gậy gỗ trắng đỏ (loại gậy dân phòng) xông vào đánh trúng vào tay phải đại úy Nguyễn Thanh B, rồi giăng co làm rơi bằng tên của đại úy Bình. L giật cây gỗ của A đánh vào tay phải của ông Hải. T tiếp tục dùng tay nắm áo giăng co với đại úy Đỗ Trọng N. Thấy vậy, bà C vào can ngăn và bị ngắt xiu. Lúc này, T, A và L dừng lại cùng ông Thành đưa bà C đi Bệnh viện Quận X cấp cứu. Công an Phường R, Quận X tiến hành biên bản và hồ sơ sự việc chuyển cho Công an Quận X xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Lưu Chí T, Lưu Thoại T và Trần Lệ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Do muốn chở mẹ con bà TH1 về Sóc Trăng nên T đến gặp anh Nguyễn Hoàng Đông Y hỏi thuê chiếc xe ô tô biển số 51G – 347.36. Sau khi thuê được xe, T chạy xe về nhà chở A, L và bà C đến Công an Phường R, Quận X nhưng do không được Công an phường đồng ý để chở mẹ con bà TH1 về quê nên các bị cáo đã xô xác, đánh lại lực lượng Công an và bảo vệ dân phố Phường R, Quận X. Do chiếc xe ô tô biển số 51G – 347.36 bị cáo T thuê nên Công an Quận X không thu giữ.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố các bị cáo Lưu Thoại T, Lưu Chí T và Trần Thị L tội danh “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lưu Thoại T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã xác định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lưu Thoại T, Lưu Chí T, Trần Lệ L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lưu Thoại T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 07/3/2018 đến ngày 08/3/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2018.

Xử phạt bị cáo Trần Lệ L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2018.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về chế độ án treo, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2018, bị cáo Lưu Thoại T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lưu Thoại T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và y án sơ thẩm.

Bị cáo Lưu Thoại T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27/9/2018, Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 03/10/2018, bị cáo Lưu Thoại T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Thoại T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 06/3/2018, tại trụ sở Công an Phường R, Quận X, Lưu Thoại T, Lưu Chí T, Trần Lệ L đã thực hiện hành vi dùng vũ lực tấn công lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ tại trụ sở Công an Phường R, Quận X gồm đại úy Đỗ Trọng N trực chỉ huy, đại úy Nguyễn Thanh B, thượng úy Nguyễn Thanh TH và bảo vệ dân phố Võ Thanh H. A dùng cây gỗ đánh và giật co làm rơi bảng tên đại úy Bình; T nắm cổ áo đại úy Đỗ Trọng N giật co; L dùng cây gỗ đánh bảo vệ dân phố Võ Thanh H.

Như vậy, hành vi nêu trên của Lưu Thoại T đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Tòa án nhân dân Quận X đã xét xử bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về việc áp dụng hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình

tiết giảm nhẹ cho bị cáo T là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Kèm theo đơn kháng cáo, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; mẹ bị cáo mắc bệnh sỏi thận và thoái hóa khớp; bị cáo có 03 con nhỏ, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Song, xét bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Hiếp dâm” nhưng không cải sửa bản thân mà tiếp tục cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường trật tự kỷ cương, bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức án 06 tháng tù giam mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã phát biểu tại phiên tòa về việc y án sơ thẩm.

[5] Tại bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã tuyên xử phạt bị cáo Lưu Chí T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo và xử phạt bị cáo Trần Lệ L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không nhận định các cơ sở để áp dụng về án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chưa ghi nội dung quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 về N vụ của người được hưởng án treo và tại Bản án cũng như tại Biên bản phiên tòa không thể hiện nội dung đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo là còn thiếu sót và vi phạm thủ tục tố tụng.

Do đó, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc hoàn thiện bản án có áp dụng án treo theo đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Thoại T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tuyên bố bị cáo Lưu Thoại T, Lưu Chí T, Trần Lệ L phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lưu Thoại T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 07/3/2018 đến ngày 08/3/2018.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường R, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lưu Chí T cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Lệ L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án 27/9/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Lệ L cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo Lưu Thoại T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận X; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- Bị cáo; (3)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.